TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 22 /2021/HSST
Ngày: 17 /12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân:1. Bà Lê Thị X – Giáo viên về hưu

2. Bà Dương Thị N – Chủ tịch hội Liên hiệp phụ nữ xã Nội Duệ, huyện Tiên Du.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị L

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H - Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du tiến hành xét xử sơ thẩm (xét xử kín nhưng tuyên án công khai) vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Tôn T, sinh năm 1982;

ĐKHKTT: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: lao động tự do; Giới tính: Nam.Dân tộc kinh.Quốc tịch:Việt Nam. Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Dương Tôn D, sinh năm 1952 – làm ruộng, con bà Dương Thị P, sinh năm 1950 – đã chết; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh 1983 - công nhân, con: có 03 con (lớn nhất sinh 2006, nhỏ nhất sinh 2018); Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 41/2006/HSST ngày 23/5/2006, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Đã nộp xong án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Bùi Thị Kim A, sinh ngày 26/11/2010 .Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B.

Người giám hộ của người bị hại.

Chị Bùi Thị T, sinh năm 1988 (là mẹ đẻ của cháu Bùi Thị Kim A).Có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

Bà Nguyễn Thị C – Trợ giúp viên pháp lý (trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh).Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988.Có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/7/2021, tại bãi cỏ phía bên trái cách cổng 40m theo hướng từ cổng vào ở khu trang trại H của gia đình ông Trần Đức T, sinh năm 1959 thuộc địa phận thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Dương Tôn T đã có hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu Bùi Thị Kim A sinh ngày 26/11/2010, khi cháu Kim A mới được 10 tuổi 7 tháng 27 ngày.

Cáo trạng số 124/CTr-VKSTD ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Dương Tôn T về tội *"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Giữa bị cáo T và gia đình cháu Bùi Thị Kim A (con anh Ngô Quốc T, chị Bùi Thị T) không có mâu thuẫn, nợ nần gì nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2021, T cùng với một số người bạn ở cùng thôn đến nhà anh T ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T nghỉ trước rồi xin phép đi về. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H1 - 6532 đi lên đường đê thì gặp cháu Kim A đang chơi trên bờ đê. Lúc này, do đã uống rượu, T liền nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Kim A. T bảo Kim A: "Đi ra đây với chú rồi chú cho tiền". Thấy T nói vậy, cháu Kim A đồng ý và lên ngồi sau xe mô tô của T, rồi T điều khiển xe mô tô chở cháu Kim A đi đến khu trang trại cá của ông Trần Đức T, sinh năm 1959 ở rìa đê sông Đuống thuộc địa phận thôn Chi Đống, xã Tân Chi (cách nhà cháu Kim A khoảng 200m) để thực hiện ý định của mình. Khi đến cổng trang trại, do cổng bị khoá nên T dựng xe ở ngoài cổng rồi lấy 01 chiếc áo mưa màu tím có kích thước (180x125)cm trong cốp xe ra cầm theo. T đi đến vị trí hàng rào dây thép gai ở sườn bên phải của cổng trang trại, vạch lên bảo cháu Kim A chui qua để vào trong khu trang trại rồi T cũng chui vào theo sau. Lúc này, cháu Kim A sợ hãi hỏi: "Chú ơi vào đây làm gì? thì T nói: "Đi vào đây rồi chú cho tiền". Cháu Kim A tin lời Tùng nên đi theo T vào khu trang trại. Khi vào trong trang trại, T đã bật đèn pin của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S soi đường rồi dẫn Kim A đi men theo đường bên trái theo

hướng từ cổng vào, đến một bãi cỏ cách cổng khoảng 30m (bên trái nhìn theo hướng từ cổng vào) thì T bảo cháu Kim A dừng lại. Tại đây, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút, T trải áo mưa xuống bãi cỏ rồi bảo cháu Kim A: "Cởi quần ra nằm xuống rồi chú cho tiền". Kim A thấy vậy liền cởi quần soóc bò màu xanh và quần lót màu vàng đang mặc ra để trên áo mưa rồi nằm ngửa lên trên áo mưa. T liền kéo khoá quần đùi của mình đang mặc rồi kéo quần xuống qua mông sau đó quỳ xuống áp sát vào chân cháu Kim A. T dùng hai tay cầm hai chân của Kim A rạng ra và để hai chân của Kim A đặt lên hai đùi của T. Sau đó T chống tay trái xuống đất sát với sườn bên phải của cháu Kim A, còn tay phải T đưa lên xoa vào bộ phận sinh dục của cháu Kim A rồi cầm dương vật của mình ấn mạnh vào âm đạo của cháu Kim A. Tuy nhiên, do âm đạo của cháu Kim A nhỏ nên T không đưa dương vật của T vào được. Lúc này, cháu Kim A co rúm người lại, T lại tiếp tục ấn thêm 3-4 lần nữa nhưng vẫn không đưa vào được. Khi này, cháu Kim A kêu đau thì T dừng lại, đứng dậy kéo quần mình lên và bảo cháu Kim A mặc quần lại. Khi cháu Kim A mặc quần xong, T gập áo mưa lại cầm trên tay và đưa cháu Kim A đi theo lối cũ ra xe mô tô để đi về. Đúng lúc này, chị T và cháu T đi tìm cháu Kim A đến nơi. Khi thấy T và cháu Kim A chui từ trong trang trại qua hàng rào đi ra, chị T nghi ngờ T xâm hại cháu Kim A nên đã yêu cầu T về nhà chị để hỏi chuyện. Sau khi nghe cháu Kim A kể lại, chị T đã báo Công an đến giải quyết.

Cùng ngày, chị T đã gửi đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du, đồng thời chị đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT: 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đỏ, 01 chiếc quần soóc bò màu xanh và 01 quần lót màu vàng cháu Kim A đã mặc thời điểm bị T xâm hại.

Ngày 24/7/2021, Cơ quan CSĐT đã tiến hành dẫn giải cháu Kim A và T chỉ vị trí mà T đã thực hiện hành vi phạm tội với cháu Kim A. Quá trình dẫn giải, vị trí cháu Kim A và T đã chỉ hoàn toàn phù hợp với nhau. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định ở cạnh bờ đê sông đuống nằm trong khu trang trại H thuộc địa phận thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh cách nhà chị T 130m. Nơi T thực hiện hành vi phạm tội là tại vị trí bãi cỏ ở trong trang trại, cách cổng trang trại 40m về phía bên trái theo hướng từ cổng vào, trên bãi cỏ có dấu vết cỏ bị đổ dạp nghiêng kích thước (2x1)m.

Ngày 26/7/2021, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Dương Tôn T thực hiện diễn tả lại hành vi xâm hại cháu Kim A. Quá trình thực nghiệm, T đã diễn tả lại hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại.

Tại bản trích biên bản hội chẩn ngày 24/7/2021 của Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh đã kết luận về tình trạng của cháu Kim A: *Khám bộ phận sinh dục : Màng trinh không thấy tổn thương, tử cung phần phụ hai bên bình thường. Không có hình ảnh xác tinh trùng trong âm đạo*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em số 107/TDTE ngày 04/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Thương tích: Không phát hiện thương tích trên thân thể và bộ phận sinh dục. Không đủ căn cứ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

+ Pháp y tình dục: Cháu Bùi Thị Kim Anh là nữ giới, khả năng hoạt động sinh lý nữ theo lứa tuổi bình thường. Màng trinh tròn, lỗ màng trinh 1,2 cm, không phát hiện tổn thương. Xét nghiệm HIV test nhanh: Âm tính (chưa phát hiện nhiễm HIV). Siêu âm tử cung, định lượng bhCG: 0,56mIU/mL (bình thường): Chưa phát hiện có thai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 108/TD ngày 04/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận đối với Dương Tôn T:

+ Thương tích: Không phát hiện thương tích trên thân thể và bộ phận sinh dục. Không đủ căn cứ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

+ Pháp y tình dục: Dương Tôn Tùng là nam giới, cơ thể phát triển bình thường, khả năng hoạt động sinh lý tình dục khác giới bình thường, tinh thần tỉnh táo có đủ khả năng nhận thức về hoạt động tình dục. Test nhanh HIV âm tính (chưa phát hiện nhiễm HIV).

Ngày 27/7/2021, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu mẫu máu của cháu Bùi Thị Kim A, của Dương Tôn T và ra Quyết định trưng cầu giám định nhóm máu của cháu Kim A; trên áo sơ mi, quần soóc, quần lót đã thu của cháu Kim A và dịch âm đạo của cháu Kim A có ADN và xác tinh trùng của Dương Tôn T không?

Tại Bản Kết luận giám định số 34/KLGĐM-PC09 ngày 28/7/2021 kết luận: *Nhóm máu của cháu Bùi Thị Kim A là nhóm A.*

Tại Bản Kết luận giám định số: 6267/C09-TT3 ngày 30/8/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

+ Trong mẫu dịch âm đạo của cháu Bùi Thị Kim A và trên chiếc quần lót thu của cháu Bùi Thị Kim A gửi giám định không phát hiện có tinh trùng người.

+ Không xác định được kiểu gen (ADN) từ dấu vết nghi có AND người trên áo sơ mi và quần soóc của cháu Bùi Thị Kim A gửi giám định.

Ngày 09/8/2021, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của cháu Bùi Thị Kim A. Tuy nhiên, chị T là người giám hộ cho cháu Kim A xác định đến nay sức khỏe và tinh thần của cháu Kim A hoàn toàn bình thường, ổn định nên chị T có đơn từ chối giám định.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị P(là vợ của T) được T tác động đã tự nguyện bồi thường cho cháu Bùi Thị Kim A số tiền 50.000.000 đồng. Chị T là người giám hộ cho cháu Kim A đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự, đồng thời chị T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T. Đối với số tiền chị P bỏ ra bồi thường thay cho T, đến nay chị không yêu cầu T phải hoàn trả lại chị.

**** Về vật chứng:***

Ngày 24/7/2021, quá trình bắt tạm giam bị cáo Dương Tôn T, Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

+ 01 chiếc áo mưa màu tím có kích thước (180x125)cm mà T đã sử dụng trải ra bãi cỏ để thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng. Đây là chiếc điện thoại của T đã sử dụng soi sáng khi đưa cháu Kim A đến địa điểm thực hiện hành vi phạm tội.

+ Số tiền 35.000 đồng trong túi quần đùi của T. Đây là số tiền của T đã sử dụng với mục đích để dụ dỗ cháu Kim A đi cùng khi T thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, BKS: 99H1-6532.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Dương Tôn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người giám hộ cho bị hại (chị Bùi Thị T là mẹ đẻ bị hại) khẳng định hành vi của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, bản thân chị T đã nhận được 50 triệu đồng do gia đình bị cáo (chị Nguyễn Thị P là vợ bị cáo T) bồi thường cho cháu Bùi Thị Kim A. Bản thân gia đình chị không yêu cầu bị cáo bồi thường bổ sung khoản nào nữa. Về trách nhiệm hình sự, chị Tuyết đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.Đối với trang phục của bị hại mặc khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chị T không đề nghị xin lại.

Tại phiên toà, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị P trình bày: chị là vợ bị cáo T, quá trình điều tra chị được bị cáo T tác động và đã đứng ra thay mặt bị cáo T bồi thường cho gia đình cháu Bùi Thị Kim A 50 triệu đồng. Số tiền kể trên là của chị. Đến thời điểm này, chị P tự nguyện không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả lại số tiền kể trên. Tại phiên tòa chị P xuất trình giấy xác nhận gia đình bị cáo là gia đình thờ cúng liệt sỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Dương Tôn T phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b; s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự ; Xử phạt: bị cáo Dương Tôn T từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2021;

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết;

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 35.000 đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng (thu được của Tùng).

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo mưa màu tím có kích thước (180x125)cm mà T đã sử dụng trải ra bãi cỏ để thực hiện hành vi phạm tội, 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an trong có: 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đỏ; 01 chiếc quần lót màu vàng và 01 chiếc quần soóc bò màu xanh (đã được dán kín niêm phong trong phong bì thư bộ Công an).

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại (bà Nguyễn Thị C – trợ giúp viên pháp lý) khẳng định việc truy tố bị cáo Dương Tôn T về tội "hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm b khoản 1 điều 142 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mặt khác, bà Cúc đề nghị HĐXX căn cứ vào các tình tiết cụ thể của vụ án để xem xét giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của Đại diện VKS thừa nhận tội danh, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/7/2021, tại bãi cỏ phía bên trái cách cổng 40m theo hướng từ cổng vào ở khu trang trại H của gia đình ông Trần Đức T, sinh năm 1959 thuộc địa phận thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Dương Tôn T đã có hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu Bùi Thị Kim A, sinh ngày 26/11/2010, khi cháu Kim A mới được 10 tuổi 7 tháng 27 ngày.

Dương Tôn T đã có đã có hành vi hiếp dâm đối với cháu Bùi Thị Kim A Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này bị hại là cháu Bùi Thị Kim A, thời điểm bị T xâm hại cháu Kim A

mới 10 tuổi 7 tháng 27 ngày. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, ổn định xã hội, làm suy đồi đạo đức, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của con người, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo đã bị TAND huyện Tiên Du xét xử tại bản án số 41/2006/HSST ngày 23/5/2006 về tội "trộm cắp tài sản" với mức án 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của bản án (đã được xoá án tích) nên không coi là tiền án. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại. Về phía bị hại cũng đã có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sỹ. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những đánh giá như trên, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân, tự sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi đánh giá lượng hình thì thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; 02 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS). Do vậy có thể cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đ. Bị hại đã nhận được số tiền kể trên và không có yêu cầu gì. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

Về phía người liên quan là chị Nguyễn Thị P (vợ của bị cáo) cũng không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả số tiền 50.000.000 đ (số tiền chị đã đứng ra bồi thường thay cho T) do vậy không xem xét giải quyết là phù hợp pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 35.000 đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng (thu được của Tùng). Xét đây là tiền và vật dụng liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo mưa màu tím có kích thước (180x125)cm mà T đã sử dụng trải ra bãi cỏ để thực hiện hành vi phạm tội,01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ công an trả lai sau giám định gồm 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đỏ; 01 chiếc quần lót màu vàng và 01 chiếc quần sooc bò màu xanh và mẫu vật còn lại sau giám định liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy các vật dụng kể trên không còn giá trị sử dụng và giá trị sử dụng không lớn (bản thân bị hại cũng không có yêu cầu trả lại) nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp pháp luật.Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, BKS: 99H1 – 6532 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị P, khi bị cáo T sử dụng xe đi phạm tội, chị P không được biết. Do vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chị P là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Tôn T phạm tội *"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"*

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 – Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 136 ; Điều 329, Điều 331, Điều 333 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 quy định về lệ phí, án phí của Tòa án.

Xử phạt bị cáo Dương Tôn T 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2021. Quyết định tạm giam bị cáo Dương Tôn T trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3.Về trách nhiệm dân sự:Không đề cập xem xét giải quyết..

4. Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 35.000 đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng (thu được của T).

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo mưa màu tím có kích thước (180x125)cm mà T đã sử dụng trải ra bãi cỏ để thực hiện hành vi phạm tội,01phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ công an trả lai sau giám định gồm 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đỏ; 01 chiếc quần lót màu vàng và 01 chiếc quần sooc bò màu xanh và mẫu vật còn lại sau giám định..

5. Về án phí: Bị cáo Dương Tôn T phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Người TGTT;*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSNDtỉnh, huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở TP tỉnh BN;*
- *Công an huyện Tiên Du*
- *Lưu án văn, hồ sơ*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thạch Thiên Hà